TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **199**/2022/HSST
Ngày: 26/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Văn Lấy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Minh – Cán bộ hưu trí

2. Bà Trương Thị Minh Lợi – Phó Chủ tịch Hội Phụ nữ huyện Tuy Phong

- Thư ký phiên tòa: ông Văn Hồng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: ông Trần Hải Điền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Pxét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 168/2022/HSST, ngày 31/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/QĐHS-ST ngày 28/11/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 72/2022/QĐ-HPT ngày 12/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Pđối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H** (tên gọi khác: Minh Quái Vật), Giới tính: Nam; sinh: 1989, tại tỉnh Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú: Khu phố 1, thị trấn C, huyện P, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố 3, thị trấn C, huyện P, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Thu mua phế liệu;

Tiền án: 02 tiền án. Tại bản án số 39/2014/HSST ngày 23.6.2014 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Thuận xử phạt Nguyễn Văn H 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", chấp hành xong hình phạt tù ngày 21.10.2014. Tại bản án số 16/2016/HSST ngày 10.3.2016 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận xử phạt Nguyễn Văn H 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 05.12.2020 (chưa được xóa án tích); Tiền sự: không

Cha: không rõ và Mẹ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1970 hiện ở: xã S, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa; Anh, chị, em ruột: Không có; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1989, hiện ở khu phố 3, thị trấn C, huyện P, tỉnh Bình Thuận; Con: 02 người. Lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017;

Bị cáo Nguyễn Văn H bị bắt tạm giam ngày 05.10.2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện P. Có mặt

- Người đại diên hợp pháp cho người bị hại: Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1948 (cha mẹ ruột); Địa chỉ: khu phố 1, thị trấn C, huyện P, Bình Thuận; Có mặt

-Người làm chứng: Nguyễn Thị T, sinh năm 1989; Địa chỉ: khu phố 3, thị trấn C, huyện P, Bình Thuận; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 17.5.2022 Nguyễn Văn H không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 86R1-6402 có dung tích xi lanh 107 cm3 kéo theo romooc tự chế chở theo Nguyễn Thị T (vợ của H) ngồi phía sau đi mua phế liệu. Khi H đi đến khu vực gần quán cơm 57 thuộc xã M thì có người đàn ông bán cho H 01 ký cân, 01 cây đầm sắt cán dài 1,50 mét, phần đầm vuông cạnh 0,35 mét. 01 tấm tole kim loại có chiều dài 4,70 mét, rộng 1,20 mét, 01 tấm tole kim loại có chiều dài 4,50 mét, rộng 1,40 mét, không phát hiện dấu vết gì, 01 tấm tole kim loại có khung sát bao ngoài, có chiều dài 3,90 mét, rộng 1,00 mét. H bỏ tất cả các tài sản vừa mua được lên romoc tự chế, các tấm tôn và khung tôn H bỏ nằm xiên trên romooc tự chế và chằng dây lại. H điều khiển xe mô tô chở T và các đồ vật trên chạy theo hướng Phan Thiết – Phan Rang chạy ở làn đường thứ 2 (tính từ lề đường vào), khi H chạy đến km 1630+620m QL1A thuộc thôn 1, xã M H thấy phía sau ở làn đường thứ nhất (tính từ lề đường vào) có 01 xe ô tô chạy ở làn đường thứ nhất chuyển sang làn đường thứ hai và có nhiều ô tô phía sau chạy ở làn đường thứ nhất nên H điều khiển xe chuyển sang làn đường thứ nhất và dừng lại. Cùng lúc này Nguyễn Văn N điều khiển xe mô biển số 86B1-094.68 chạy cùng chiều phía sau xe H tung vào phần tôn thiếc nằm xiên trên romooc tự chế của xe H làm N té ngã xuống đường. Sau đó, H đến kiểm tra và cho rằng N đã chết nên H tháo gỡ phần romooc tự chế để lại hiện trường rồi chở T bỏ đi. Hậu quả: Nguyễn Văn N chết tại Bệnh viện. Đến ngày 24.5.2022 H đến Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Pđầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Qua khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường không còn nguyên vẹn, phương tiện gây tai nạn đã rời khỏi hiện trường, vị trí xe mô tô biển số 86B1-094.68 đã bị thay đổi, người bị nạn được đưa đi cấp cứu.

Hiện trường xảy ra trong khu vực đường thẳng trên phần đường một chiều hướng Phan Thiết - Phan Rang khu vực có các trụ đèn chiếu sáng, có dân cư sinh sống, có dãi phân cách cứng chia mặt đường ra thành hai làn đường chính dành cho hai chiều hướng xe chạy ngược chiều nhau. Phần đường chính hướng Phan Thiết - Phan Rang được rãi nhựa bằng phẳng có kẻ vạch phân chia làn đường bằng sơn màu trắng có chiều rộng cụ thể như sau: Làn đường thứ nhất dành cho xe gắn máy và xe thô sơ có chiều rộng là 2,00 mét ; Làn đường thứ hai dành cho xe ô tô và xe mô tô có chiều rộng là 3,50 mét ; Làn đường thứ ba dành cho xe ô tô có chiều rộng là 3,50 mét.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên, vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Số (1): rơ mooc tự chế; Số (2): mảng tôn thép; Số (3): vết cày; Số (4): dấu vết máu; Số (5): xe mô tô biển số 86B1-094.68.

Theo hướng Phan Thiết - Phan Rang chọn mép đường chính bên phải làm chuẩn, chọn góc nhà có số 210 thôn 1, xã M, huyện Plàm điểm mốc của hiện trường.

Rơ mooc tự chế (1) không biển số nằm trên làn đường thứ nhất, đầu rơ mooc quay về hướng Phan Rang, trục bánh sau bên phải rơ mooc cách mép đường chính phải là 1,00 mét, trục bánh sau bên trái rơ mooc cách mép đường chính phải là 2,10 mét, trục đầu rơ mooc cách mép đường chính phải là 1,95 mét.

Mảng tole thiết (2) gồm: Mảng tấm tole nằm dưới nền đường QL1A nằm trên làn đường thứ hai có kích thước (4,07 x 1,07)mét, tấm tole nằm trên có đóng khung kích thước (3,97 x 1,00)mét, mảng tole này nằm phía bên trái rơ mooc, cạnh ngoài bên phải đuôi mảng tole thiết cách mép đường chính phải là 3,00 mét, cạnh ngoài bên phải đầu mảng tole thiết cách mép đường chính phải là 1,20 mét.

Dấu vết cày (3): Đầu vết cày có hình đứt khúc không liên tục, nằm trên làn đường thứ hai, vết cày có chiều dài là 24,30 mét, nơi rộng nhất là 0,50 mét. Đầu vết cày cách mép đường chính phải là 3,40 mét, và cách đuôi mảng tole thiết là 10,05 mét. Đuôi vết cày cách mép đường chính phải là 2,80 mét.

Dấu vết máu (4): Có kích thước (0,30 x 0,40) mét, nằm trên làn đường thứ hai. Tâm vết máu cách mép đường chính phải là 3,60 mét và cách đầu vết cày (3) là 6,30m.

Xe mô tô biển số 86B1 – 09468 (5): được dựng đứng bên ngoài mép đường chính phải, đầu xe quay xuống hướng biển, trục bánh trước cách mép đường chính phải là 3,10m và cách đến đuôi vết cày (3) là 7,70m, trục bánh sau cách mép đường chính phải là 2,00m và cách đuôi vết cày (3) là 6,80m.

Hiện trường để lại 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1203 màu hồng nằm bên ngoài mép đường chính phải, tâm điện thoại di động cách mép đường chính phải là 0,60m,Đo thẳng từ tâm điện thoại di động đến trục bánh sau phải rơ mooc tự chế (1) là 2,00m và đến đầu trục rơ mooc tự chế (1) là 3,10m.

Nhà số 210 thôn 1, xã M, huyện P, tỉnh Bình Thuận được xây dựng bên ngoài mép đường chính phải. Đo thẳng từ góc cạnh bên trái nhà (hướng nhìn từ ngoài vào trong nhà) đến bánh sau phải rơ mooc tự chế (1) là 7,60m và đến đầu trục rơ mooc tự chế (1) là 09m là điểm mốc của hiện trường.

Sau khi khám nghiệm hiện trường Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Pđã thu giữ tại hiện trường nơi xảy ra tai nạn các mẫu vật gồm: 01 rơ mooc tự chế, 01 ký cân, 01 cây đầm sắt cán dài 1,50 mét, phần đầm vuông cạnh 0,35 mét. 01 tấm tole kim loại có chiều dài 4,70 mét, rộng 1,20 mét, 01 tấm tole kim loại có chiều dài 4,50 mét, rộng 1,40 mét, 01 tấm tole kim loại có khung sát bao ngoài, có chiều dài 3,90 mét, rộng 1,00 mét; 01 xe mô tô biển số 86B1 – 09468 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1203 màu hồng. Ngày 24 tháng 5 năm 2022, Nguyễn Văn H đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P01 xe mô tô biển số 86R1-6402 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 86R1-6402.

Qua thực nghiệm điều tra xác định:

Hiện trường xảy ra trong khu vực đường thẳng trên phần đường một chiều hướng Phan Thiết - Phan Rang khu vực có các trụ đèn chiếu sáng, có dân cư sinh

sống, có dãi phân cách cứng chia mặt đường ra thành hai làn đường chính dành cho hai chiều hướng xe chạy ngược chiều nhau. Phần đường chính hướng Phan Thiết - Phan Rang được rãi nhựa bằng phẳng có kẻ vạch phân chia làn đường bằng sơn màu trắng có chiều rộng cụ thể như sau: Làn đường thứ nhất dành cho xe gắn máy và xe thô sơ có chiều rộng là 2,00 mét ; Làn đường thứ hai dành cho xe ô tô và xe mô tô có chiều rộng là 3,50 mét ; Làn đường thứ ba dành cho xe ô tô có chiều rộng là 3,50 mét.

Theo hướng Phan Thiết - Phan Rang chọn mép đường chính bên phải làm chuẩn, chọn góc nhà có số 210 thôn 1, xã M, huyện Plàm điểm mốc của hiện trường.

Rơ mooc tự chế không biển số nằm trên làn đường thứ nhất, đầu rơ mooc quay về hướng Phan Rang, trục bánh sau bên phải rơ mooc cách mép đường chính phải là 1,00 mét, trục bánh sau bên trái rơ mooc cách mép đường chính phải là 2,10 mét, trục đầu rơ mooc cách mép đường chính phải là 1,95 mét.

Xe mô tô biển số 86R1-6402 nằm trên làn đường thứ nhất, đầu xequay về hướng Phan Rang, xe ngã sang trái. Trục bánh trước xe mô tô biển số 86R1-6402 cách mép đường chính bên phải là 2,20 mét, trục bánh trước xe mô tô biển số 86R1-6402 cách mép đường chính bên phải là 1,90 mét. Khoảng cách từ tâm trục bánh sau bên phải xe mô tô biển số 86R1-6402 cách tâm đầu rơ mooc là 0,56 mét.

Mảng tole thiết gồm: Mảng tấm tole nằm dưới nền đường QL1A nằm trên làn đường thứ hai có kích thước (4,07 x 1,07)mét, tấm tole nằm trên có đóng khung kích thước (3,97 x 1,00)mét, mảng tole này nằm phía bên trái rơ mooc, cạnh ngoài bên phải đuôi mảng tole thiết cách mép đường chính phải là 3,00 mét, cạnh ngoài bên phải đầu mảng tole thiết cách mép đường chính phải là 1,20 mét.

Đầu vết cày: có hình đứt khúc không liên tục, nằm trên làn đường thứ hai, vết cày có chiều dài là 24,30 mét, nơi rộng nhất là 0,50 mét. Đầu vết cày cách mép đường chính phải là 3,40 mét, và cách đuôi mảng tole thiết là 10,05 mét. Đuôi vết cày cách mép đường chính phải là 2,80 mét.

Dấu vết máu: Có kích thước (0,30 x 0,40) mét, nằm trên làn đường thứ hai. Tâm vết máu cách mép đường chính phải là 3,60 mét.

Xe mô tô biển số 86B1 – 09468 ngã sang trái nằm trên làn đường thứ hai, thân xe mô tô biển số 86B1 – 09468 nằm trên đuôi vết cày, đầu xe quay về hướng Phan Rang. Trục bánh trước xe mô tô biển số 86B1 – 09468 cách mép đường chính phải là 2,80 mét, trục bánh sau xe mô tô biển số 86B1 – 09468 cách mép đường chính phải là 2,90 mét. Tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 86B1 – 09468 cách tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 86R1-6402 là 34,15 mét.

Cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 86R1-6402 về hướng Phan Thiết 80 mét ở làn đường bên phải hướng Phan Thiết - Phan Rang có trụ gắn biển báo “Giao nhau với đường không ưu tiên”.

Điểm mốc của hiện trường là nhà số 210 được xây dựng bên phải hướng Phan Thiết - Phan Rang và nằm nơi phần đất bên ngoài mép đường QL1A. Đo thẳng từ cạnh góc nhà bên phải đến trục bánh sau bên phải rơ mooc là 7,60 mét và cách trục bánh sau bên trái rơ mooc là 9,00 mét là điểm mốc của hiện trường.

Khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, xác định:

-Khám phương tiện xe mô tô biển số 86R1-6402: Phần thân xe không phát hiện dấu vết gì. Phần đuôi xe có gắn trục kim loại (tự chế) dùng kéo rơ mooc. Toàn bộ rơ

mooc không phát hiện dấu vết gì. Tấm tole kim loại thứ nhất có chiều dài 4,70 mét, rộng 1,20 mét, cạnh tấm tole này có dính chất màu nâu đỏ. Dấu vết chất màu nâu đỏ thứ nhất kích thước (0,60 x 0,05) mét, dấu vết chất màu nâu đỏ thứ hai kích thước (0,80 x 0,05) mét, tâm 2 dấu vết màu nâu đỏ này cách nhau 1,95 mét. Phần giữa 2 dấu vết màu nâu đỏ có dấu vết thụng kim loại dài 0,75 mét, nơi rộng nhất là 0,06 mét. Tấm tole kim loại thứ hai có chiều dài 4,50 mét, rộng 1,40 mét, không phát hiện dấu vết gì. Tấm tole kim loại thứ ba có khung sát bao ngoài, có chiều dài 3,90 mét, rộng 1,00 mét, không phát hiện dấu vết gì. Trên rơ mooc có 01 cây đầm sắt cán dài 1,50 mét, phần đầm vuông cạnh 0,35 mét. 01 cây kéo cắt, 01 cây xà ben và 01 cái cân (ký cân).

-Khám phương tiện xe mô tô biển số 86B1 – 09468: Tay lái lệch sang phải. Mặt dưới đầu tay lái bên phải có vết bào mòn cao su kích thước (0,35 x 1,5)cm. Mặt dưới đầu tay thắng có vết bào mòn kim loại KT (1,0 x 1,0) cm. Ốp đồng hồ tốc độ bung hở. Kính chiếu hậu bên phải không còn, gốc chân cần kính có vết bào mòn kim loại KT (1,5 x 0,8) cm. Mặt trước cụm công tắc khởi động máy có vết bào mòn nhựa KT (2,5 x 3,0) cm. Ốp bảo vệ tay lái bên trái (từ đèn xi nhan bên trái đến đèn chiếu sáng) có mảng bào mòn nhựa KT (35 x 15) cm. Mặt ngoài nắp đèn chiếu sáng có vết nứt dài 2,0cm. Đầu chắn bùn bánh trước có vết bào mòn nhựa KT (9 x 2) cm. Mặt ngoài cần thắng chân có vết bào mòn kim loại KT (1,5 x 0,5) cm. Gác chân trước bên phải cong vênh đưa xuống dưới, về sau, mặt ngoài có vết trầy tróc cao su KT (4 x 2) cm, đầu gác chân có vết bào mòn kim loại KT (1 x 1) cm. Đầu gác chân sau bên phải có vết bào mòn kim loại KT (3 x 1,5) cm. Mặt ngoài đuôi ốp bộ phận giảm thanh có vết bào mòn kim loại KT (6,5 x 5) cm. Mặt ngoài bên phải thanh bảo vệ yên xe có vết bào mòn kim loại KT (5 x 0,5) cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 523/PY-PC09 ngày 15.6.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Văn N:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

-Rách 1/3 đầu dưới động mạch cánh tay. Máu loãng chảy ra liên tục.

- Xây xước, rách da nhiều vùng trên cơ thể.

2. Nguyên nhân chết: Sốc mất máu nặng không hồi phục do rách động mạch cánh tay.

3. Kết luận khác: Nồng độ cồn trong máu là 160,97mg/100mL.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P: Vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 173/CT-VKSTP- HS, ngày 31/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a, c khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 05/10/2022).

Về tang, vật chứng của vụ án:

- Đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện P01 rơ mooc tự chế, 01 ký cân, 01 cây đầm sắt cán dài 1,50 mét, phần đầm vuông cạnh 0,35 mét. 01 tấm tole kim loại có chiều dài 4,70 mét, rộng 1,20 mét, 01 tấm tole kim loại có chiều dài 4,50 mét, rộng 1,40 mét, 01 tấm tole kim loại có khung sát bao ngoài, có chiều dài 3,90 mét, rộng 1,00 mét; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1203 màu hồng và 01 xe mô tô biển số 86R1-6402;

- Chuyển kèm theo hồ sơ vụ án 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 86R1-6402;

Trên đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Riêng 01 xe mô tô biển số 86B1 – 09468 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn N1 là người đại diện theo pháp luật của người bị hại Nguyễn Văn N theo quy định pháp luật nên không xem xét nữa.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho người bị hại là ông Nguyễn Văn N1 và bà Nguyễn Thị K yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường số tiền 60.000.000 đồng các khoản chi phí mai táng. Tại phiên tòa bị cáo H đồng ý bồi thường nên ghi nhận sự thỏa thuận này của họ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân dân huyện P: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 173/CT-VKSTP-HS, ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Pđã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát là đúng, không oan cho bị cáo.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên ban khám

phương tiện, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm tử thi cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận đây là vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, xảy ra vào khoảng hơn 21 giờ ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại Km1630+620m QL1A thuộc thôn 1, xã M, huyện P, tỉnh Bình Thuận. Do bị cáo Nguyễn Văn H không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 86R1-6402 kéo theo rơ mooc tự chế chở các tấm tôn kim loại cồng kềnh lưu thông trên đường QL1A vào ban đêm nhưng không có đèn đỏ báo hiệu, bị cáo H cho dừng xe nhưng không có tín hiệu cho người điều khiển phương tiện khác biết, sau đó Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô biển số 86B1- 094.68 chạy phía phía sau cùng chiều xe của bị cáo H do thiếu chú ý quan sát đã tung vào các tấm tole kim loại trên xe của bị cáo H làm cho N chết. Sau đó, bị cáo H điều khiển xe ô tô bỏ chạy khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm.

Hành động của bị cáo Nguyễn Văn H không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 86R1-6402 kéo theo rơ mooc tự chế chở các tấm tôn kim loại cồng kềnh lưu thông trên đường QL1A vào ban đêm nhưng không có đèn đỏ báo hiệu, H cho dừng xe nhưng không có tín hiệu cho người điều khiển phương tiện khác biết gây tai nạn làm chết 01 người sau đó bỏ trốn khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm đã vi phạm khoản 9, khoản 17 Điều 8, điểm a khoản 3 Điều 18, khoản 2 Điều 20, điểm d khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ.

Bị cáo Nguyễn Văn H không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 86R1-6402 đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ gây ra tai nạn giao thông làm chết 01 người sau đó bỏ trốn khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm, lỗi thuộc về bị cáo nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vì vậy, Cáo trạng số 173/CT-VKSTP- HS, ngày 31/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ptruy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên nhận thức rõ việc gây tai nạn là vi phạm pháp luật, bị cáo không có Giấy phép lái xe theo quy định, nhưng lại điều khiển xe mô tô biển số 86R1-6402 đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ gây ra tai nạn giao thông làm chết 01 người, lỗi thuộc hoàn toàn thuộc về bị cáo nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra theo quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), do tình hình an ninh giao thông trên tuyến đường quốc lộ xảy ra tai nạn hiện nay có chiều hướng gia tăng, do đó nếu có ai vi phạm thì phải xử lý nghiêm minh. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống thời gian nhất định đủ cho bị cáo suy ngẫm những sai trái của mình, qua đó nhằm cải tạo, giáo dục răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích lần này tiếp tục phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do lỗi vô ý, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc hợp "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã đến cơ quan cảnh sát điều tra đầu thú, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn có một phần lỗi của người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên ghi nhận để xem xét.

[6] Về tang, vật chứng của vụ án: Đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện P01 rơ mooc tự chế, 01 ký cân, 01 cây đầm sắt cán dài 1,50 mét, phần đầm vuông cạnh 0,35 mét. 01 tấm tole kim loại có chiều dài 4,70 mét, rộng 1,20 mét, 01 tấm tole kim loại có chiều dài 4,50 mét, rộng 1,40 mét, 01 tấm tole kim loại có khung sát bao ngoài, có chiều dài 3,90 mét, rộng 1,00 mét; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1203 màu hồng và 01 xe mô tô biển số 86R1-6402 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 86R1-6402 được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án. Đây là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng phải tiếp tục tạm giữ 01 chiếc xe mô tô biển số 86R1-6402 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 86R1-6402 để đảm bảm cho việc thi hành án.

Riêng 01 xe mô tô biển số 86B1 – 09468 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Nguyễn Văn N1 là người đại diện theo pháp luật của người bị hại Nguyễn Văn N theo quy định pháp luật nên không xem xét nữa.

[7] Về phần dân sự: Người đại diện hợp pháp cho người bị hại là ông Nguyễn Văn N1 và bà Nguyễn Thị K vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường số tiền 60.000.000 đồng các khoản chi phí mai táng, ngoài ra không yêu cầu các khoản nào khác. Xét thấy, đây là các khoản chi phí hợp lệ, tại phiên tòa bị cáo H đồng ý bồi thường số tiền trên cho gia đình bị hại nên ghi nhận sự thỏa thuận này của họ. Buộc bị cáo H phải bồi thường cho bị hại (do ông Nguyễn Văn N1 và bà Nguyễn Thị K đại diện) số tiền 60.000.000 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Áp dụng: điểm a, c khoản 2 Điều 260; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên phạt**:** Bị cáo **Nguyễn Văn H 04** (bốn) năm tù, thời hạn tù tính ngày bị bắt (ngày 05/10/2022)

[**2**] Trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ Luật hình sự; Điều 468, 584, 585, 586, 591 Bộ Luật dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường cho người bị hại (do ông Nguyễn Văn N1, bà Nguyễn Thị K đại diện) số tiền **60.000.000đ** (sáu mươi triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp **200.000**đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và **3.000.000đ** (Ba triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo: 01 rơ mooc tự chế, 01 ký cân, 01 cây đầm sắt cán dài 1,50 mét, phần đầm vuông cạnh 0,35 mét. 01 tấm tole kim loại có chiều dài 4,70 mét, rộng 1,20 mét, 01 tấm tole kim loại có chiều dài 4,50 mét, rộng 1,40 mét, 01 tấm tole kim loại có khung sát bao ngoài, có chiều dài 3,90 mét, rộng 1,00 mét; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1203 màu hồng và 01 xe mô tô biển số 86R1-6402 (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pvà Chi cục Thi hành án dân sự huyện P) và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 86R1-6402 (kèm theo hồ sơ vụ án).

Tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô biển số 86R1-6402 để đảm bảm cho việc thi hành án (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pvà Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

[5] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại, báo cho họ biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận + huyện
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo, đại diện bị hại;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Văn Lấy